

Chức năng chính của phần mềm

SYSTEMREPORT

1. Quản trị hệ thống

1.1. Giao diện bảng điều khiển (Dashboard)



Hình 1.1 Giao diện Bảng điều khiển

Thống kê tổng hợp tình trạng báo cáo thông qua số liệu thống kê và biểu đồ sẽ giúp người sử dụng theo dõi trực quan hơn.

1.2. Quản lý người dùng

The User Management interface displays a table of users with the following columns: STT, Tài khoản, Họ và tên, Email, Đơn vị, Vai trò, and Ngày cập nhật. The table contains 5 rows of user data. There are also buttons for 'Thêm' (Add) and 'Xóa' (Delete).

STT	Tài khoản	Họ và tên	Email	Đơn vị	Vai trò	Ngày cập nhật
1	ltngoc	Lương Thái Ngọc	ltngoc@tdth.edu.vn	Phòng Quản lý khoa học	Lãnh đạo Quản trị viên Nhập liệu Tổng hợp	28/11/2021 4:18:58 PM
2	admin	Quản trị viên		Phòng Quản lý khoa học	Lãnh đạo Quản trị viên Nhập liệu Tổng hợp	27/11/2021 1:54:15 PM
3	tonghop	Tài khoản Tổng hợp	tonghop@gmail.com	Phòng Quản lý khoa học	Quản trị viên Tổng hợp	26/11/2021 8:22:17 PM
4	lanhdac	Lãnh đạo	lanhdac@gmail.com	Phòng Quản lý khoa học	Lãnh đạo	26/11/2021 8:22:34 PM
5	nhaplieu	Tài khoản	nhaplieu@gmail.com	Phòng Quản lý	Nhập liệu	26/11/2021

Hình 1.2.a Giao diện người dùng

The screenshot displays a web application interface with a sidebar menu on the left and a main content area. A modal window titled "Cập nhật người dùng" (Update User) is open in the center. The modal contains the following fields:

- Tài khoản (Account): Input field with "ltngoc" entered.
- Mật khẩu (Password): Input field with masked characters.
- Họ và tên (Full Name): Input field with "Lương Thái Ngọc" entered.
- Số điện thoại (Phone Number): Empty input field.
- Email: Input field with "ltngoc@dthu.edu.vn" entered.

At the bottom of the modal are two buttons: "Lưu" (Save) and "Đóng" (Close). The background interface shows a table of users with columns for STT, Tài khoản, and others.

Hình 1.2.b Giao diện cập nhật thông tin người dùng

Cung cấp chức năng quản lý và cập nhật thông tin người dùng hệ thống.

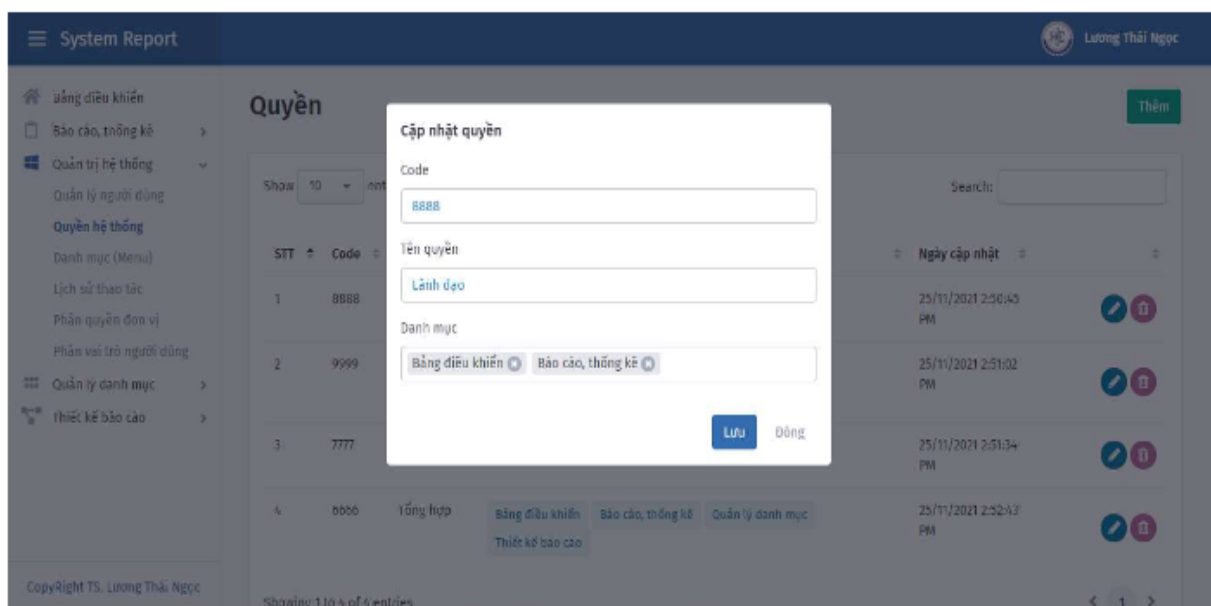
1.3. Quản lý quyền

The screenshot shows the "Quyền" (Rights) management interface. It features a table with the following columns: STT, Code, Tên quyền, Danh mục, and Ngày cập nhật. The table lists four entries with their respective permissions and update dates.

STT	Code	Tên quyền	Danh mục	Ngày cập nhật
1	8888	Lãnh đạo	Bảng điều khiển, Báo cáo, thống kê	25/11/2021 2:50:45 PM
2	9999	Quản trị viên	Bảng điều khiển, Báo cáo, thống kê, Quản trị hệ thống, Quản lý danh mục, Thiết kế báo cáo	25/11/2021 2:51:02 PM
3	7777	Nhập liệu	Bảng điều khiển, Báo cáo, thống kê, Thiết kế báo cáo	25/11/2021 2:51:34 PM
4	6666	Tổng hợp	Bảng điều khiển, Báo cáo, thống kê, Quản lý danh mục, Thiết kế báo cáo	25/11/2021 2:52:43 PM

At the bottom of the table, it says "Showing 1 to 4 of 4 entries".

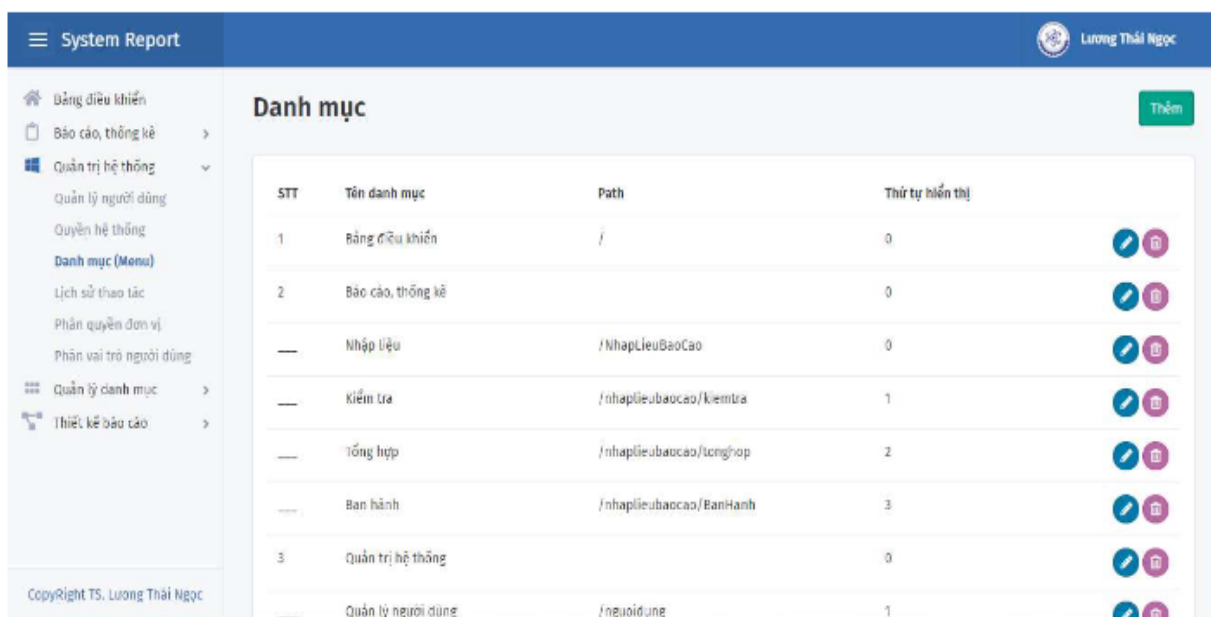
Hình ảnh 1.3.a Giao diện quản lý quyền



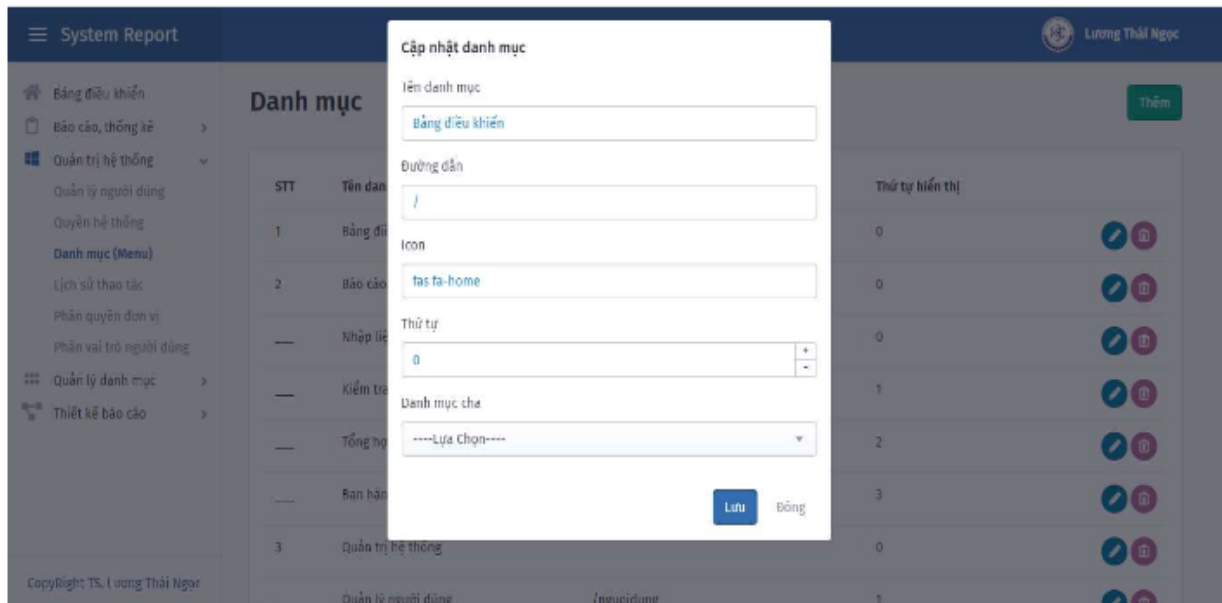
Hình 1.3.b Cập nhật thông tin quyền

Thực hiện chức năng quản lý và cập nhật thông tin quyền của hệ thống bao gồm mã code, tên quyền và danh mục của quyền đó được tiếp cận.

1.4. Quản lý danh mục (Menu)



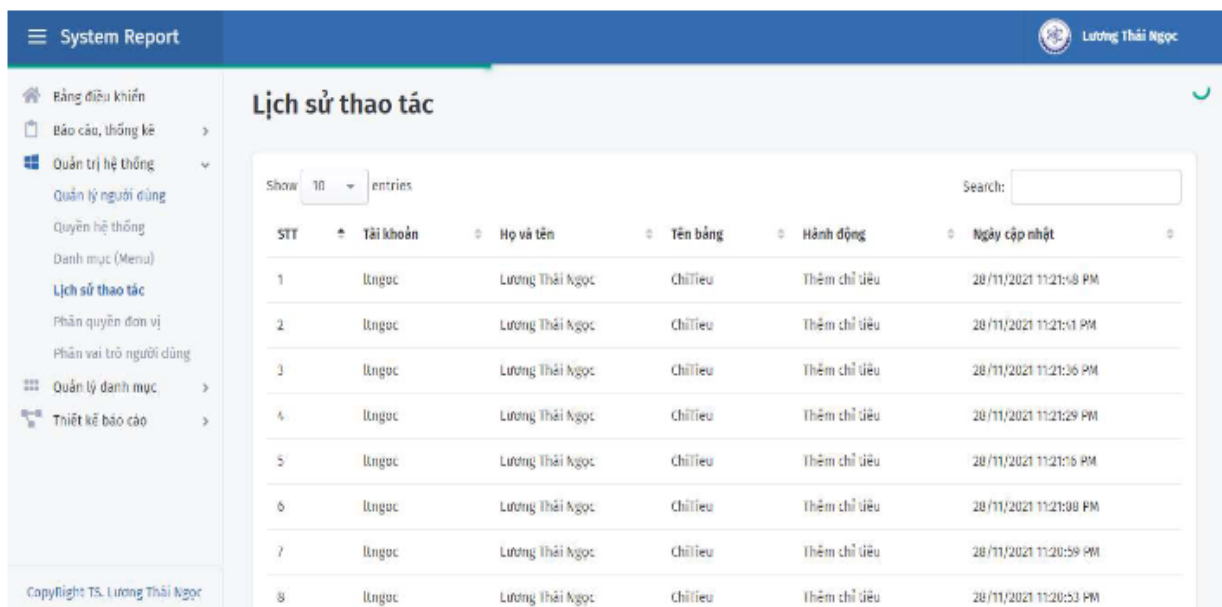
Hình 1.4.a Quản lý thông tin danh mục



Hình 1.4.b Cập nhật thông tin chi tiết danh mục

Người quản trị có thể quản lý và cập nhật thông tin của từng danh mục trong hệ thống. Phần danh mục được thiết kế động nên quản trị viên tùy ý cấu hình theo mục đích riêng.

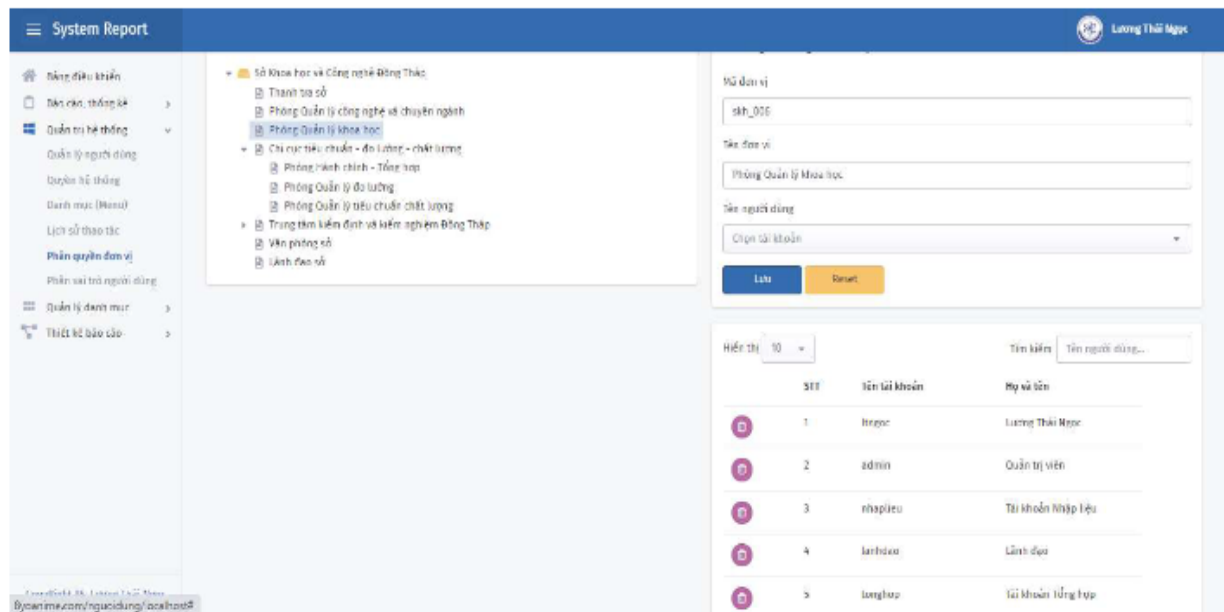
1.5. Lịch sử thao tác



Hình 1.5 Quản lý lịch sử thao tác

Mỗi thao tác của người dùng đều được ghi lại thông qua chức năng lịch sử của hệ thống. Chức năng này sẽ giúp minh bạch từng thao tác và lưu được dữ liệu đã thay đổi như thế nào.

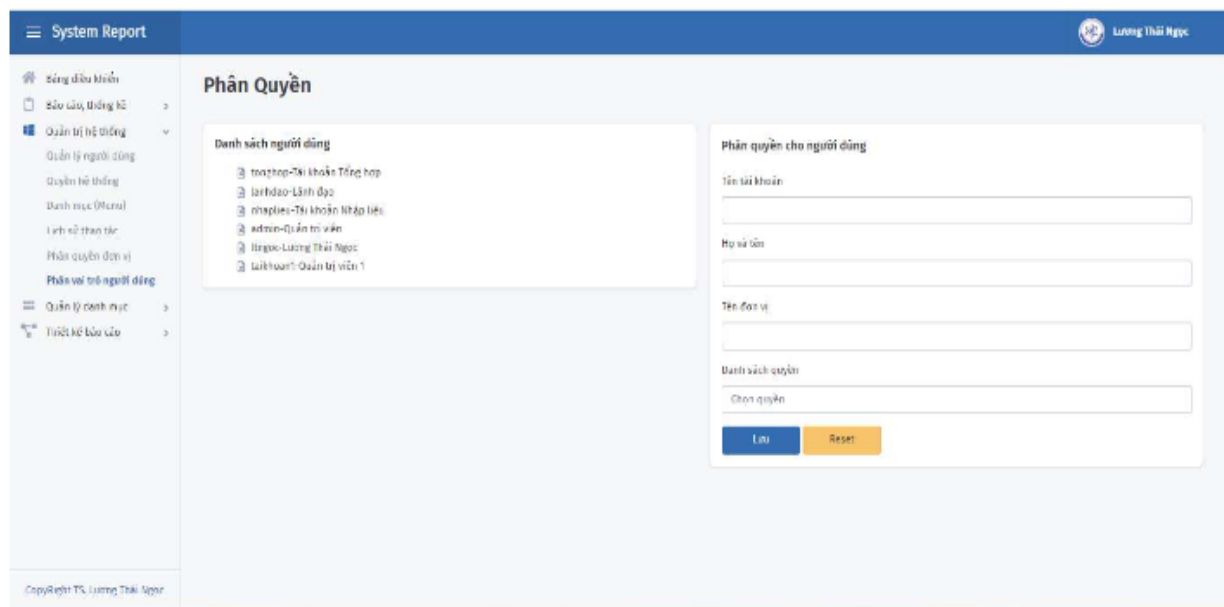
1.6. Phân quyền đơn vị



Hình 1.6 Phân quyền đơn vị

Khi một tài khoản được tạo ra thì vẫn chưa nằm trong một đơn vị nào. Quản trị viên phải phân hệ thống đó vào một đơn vị của thể như trên.

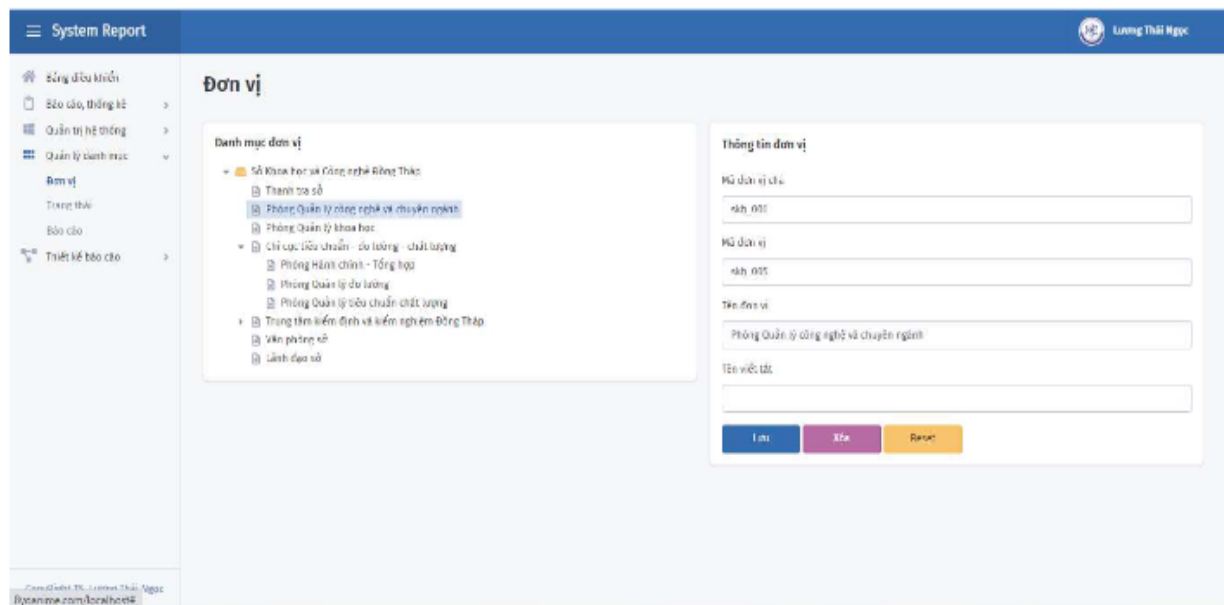
1.7. Phân vai trò người dùng



Hình 1.7 Phân quyền cho người dùng

Giao diện này sẽ giúp cho người quản trị phân quyền tài khoản người dùng một cách trực quan nhất.

1.8. Quản lý đơn vị

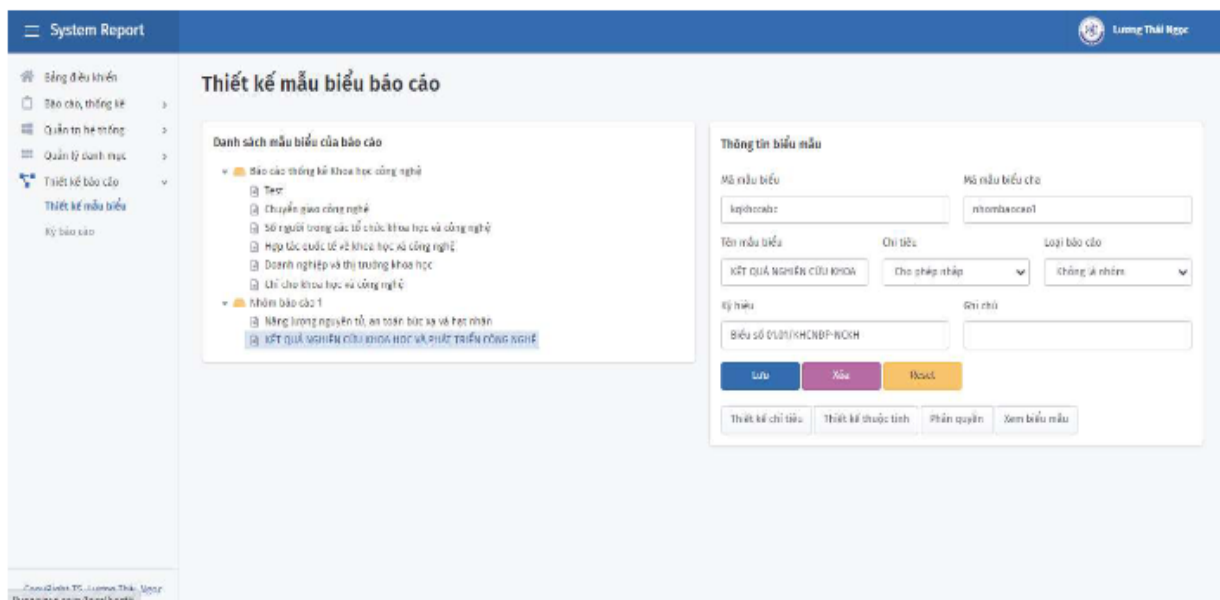


Hình 1.8 Quản lý đơn vị

Chức năng quản lý đơn vị được thiết kế theo dạng cây nhìn trực quan hơn cho người quản lý khi cập nhật thông tin đơn vị.

2. Thiết kế báo cáo

2.1. Thiết kế báo cáo



Hình 2.1.a Danh sách mẫu báo cáo

Quản lý danh sách mẫu báo cáo, người dùng có thể cập nhật thông tin hay tạo mới báo cáo một cách nhanh nhất.

System Report

Bảng điều khiển

Báo cáo, thống kê

Quản trị hệ thống

Quản lý danh mục

Thiết kế báo cáo

Danh sách thuộc tính

TK số

Tổng số

Chi theo nguồn cấp kinh phí

Ngân sách nhà nước

Ngân sách nhà nước

Ngân sách nhà nước

Ngân sách nhà nước

Thông tin chung

Cấu hình

Mã thuộc tính

Mã thuộc tính cha

Tên thuộc tính

Nhãn thuộc tính

Kiểu dữ liệu

siêu chuỗi

Lưu

Xóa

Được!

Xem trước bảng biểu

Mã số	Tổng số	Chi theo nguồn cấp kinh phí			
		Ngân sách nhà nước		Ngân sách nhà nước	Ngân sách nhà nước
		Trang trọng	Địa phương	Ngân sách nhà nước	Ngân sách nhà nước

Copyright TS. Lương Thái Ngọc

Hình 2.1.a Thiết kế thuộc tính

Trong từng mẫu báo cáo người dùng có thể tự tay thiết kế thuộc tính riêng cho từng mẫu báo cáo. Tính năng này được thiết kế động nên người dùng có thể thoải mái thiết kế cho từng mẫu báo cáo khác nhau. Và có giao diện trực quan xem trước những thuộc tính đã nhập vào.

System Report

Bảng điều khiển

Báo cáo, thống kê

Quản trị hệ thống

Quản lý danh mục

Thiết kế báo cáo

Thiết kế chỉ tiêu cho mẫu biểu

Chỉ cho khoa học và công nghệ

Danh sách chỉ tiêu

Tổng chỉ

1. Chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng

1. Chi đầu tư phát triển KH&CN

2. Chi sự nghiệp KH&CN

2.2. Chi thực hiện nhiệm vụ KH&CN

Hạng mục: Cấp quốc gia

- Cấp bộ

- Cấp tỉnh

- Cấp cơ sở

2.5. Chi sự nghiệp KH&CN khác

3. Chi khác cho KH&CN

Thông tin chung

Mã chỉ tiêu

Thứ tự

Tên chỉ tiêu

Nhãn chỉ tiêu

Kiểu dữ liệu

siêu chuỗi

Lưu

Xóa

Được!

Copyright TS. Lương Thái Ngọc

Hình 2.1.c Thiết kế chỉ tiêu

Cung cấp cho người dùng giao diện trực quan trong quá trình thiết kế chỉ tiêu. Danh sách chỉ tiêu được hiển thị theo dạng cây nên rất dễ cho người dùng thao tác.

System Report

Bảng điều khiển

Sao cáo, thống kê

Quản trị hệ thống

Quản lý danh mục

Thước kẻ báo cáo

Phân quyền cho mẫu biểu KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

Danh sách đơn vị

Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp

Thanh tra sở

Phòng Quản lý công nghệ và chuyển ngành

Phòng Quản lý khoa học

Chi cục tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng

Trung tâm kiểm định và kiểm nghiệm Đồng Tháp

Văn phòng sở

Kính đào sở

Danh sách đơn vị đã phân quyền

STT

Tên đơn vị

1

Phòng Quản lý khoa học

Copyright TS. Lương Thái Ngọc

2.1.d Phân quyền cho báo cáo

Mỗi mẫu báo cáo có thể có nhiều đơn vị báo cáo, khi đó phần mềm giúp chúng ta phân quyền mẫu báo cáo đó cho một hay nhiều đơn vị hiện hành.

System Report

Bảng điều khiển

Sao cáo, thống kê

Quản trị hệ thống

Quản lý danh mục

Thước kẻ báo cáo

Bảng biểu Chi cho khoa học và công nghệ

BIỂU 03/KHCN-CP

Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2018/TT-BKH/CT ngày 15 tháng 11 năm 2018

CHI CHO KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 năm 2020)

Đơn vị báo cáo

Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp

Đơn vị nhận báo cáo

	Mã số	Tổng số	Chi theo nguồn cấp kinh phí			
			Ngân sách nhà nước		Nguồn nước ngoài	Nguồn trong nước ngoài ngân sách nhà nước
			Trung ương	Bên phương		
Tổng chi						
2.1. Chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng						
1. Chi đầu tư phát triển KH&CN						
2. Chi sự nghiệp KH&CN						
2.2. Chi thực hiện nhiệm vụ KH&CN						
Trong đó: - Cấp quốc gia						
- Cấp bộ						
- Cấp tỉnh						
- Cấp cơ sở						
2.3. Chi sự nghiệp KH&CN khác						
3. Chi khác cho KH&CN						

Copyright TS. Lương Thái Ngọc

lycanh.com

Hình 2.1.e Xem trước mẫu báo cáo

Sau khi người dùng đã thiết kế chi tiêu, thuộc tính thành công thì có thể xem bảng xem trước mẫu báo cáo đó như hình trên.

2.2. Nhập liệu

